

Số: 1185/QĐ-UBND

An Giang, ngày 28 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2018

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Chỉ thị số 09/CT-TU ngày 08/8/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh An Giang”;

Căn cứ Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm;

Căn cứ Quyết định số 219/QĐ-BNN-QLCL ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp 2018;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 96/TTr-SNN&PTNT ngày 18 tháng 5 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2018, với các nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý về an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp; tăng cường thanh tra, kiểm tra đột xuất kịp thời phát hiện và ngăn chặn việc sử dụng chất cấm trong trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản; giảm thiểu ô nhiễm sinh học, tồn dư thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, hóa chất, kháng sinh, phụ gia thực phẩm trong sản xuất kinh doanh nông thủy sản; phát triển, nhân rộng và kiểm soát tốt chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn, xác nhận sản phẩm an toàn đáp ứng yêu cầu về an toàn thực phẩm cho tiêu dùng trong nước và mở rộng xuất khẩu.

2. Mục tiêu cụ thể:

- 90% cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp, sản phẩm nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm được phổ biến, cập nhật các quy định về chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm (ATTP).

- Tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp và sản phẩm nông lâm thủy sản được kiểm tra đạt yêu cầu về điều kiện đảm bảo ATTP (xếp loại A, B) tăng 10% so với năm 2017 là 204 cơ sở.

- 100% cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp và sản phẩm nông lâm thủy sản được kiểm tra xếp loại định kỳ theo quy định.

- Các huyện, thị xã, thành phố triển khai điều tra thống kê 100% cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ và có 90% cơ sở được ký cam kết sản xuất đảm bảo an toàn theo Thông tư số 51/2014/TT- BNNPTNT ngày 27/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Quy định điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm và phương thức quản lý đối với các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ.

- Tỷ lệ mẫu giám sát vi phạm quy định về tồn dư thuốc bảo vệ thực vật trong rau; tồn dư chất bảo quản, kháng sinh trong sản phẩm thịt gia súc, gia cầm, thủy sản nuôi; ô nhiễm vi sinh trong thịt gia súc, gia cầm giảm 10% so với năm 2017 là 11,3%.

- Phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi sử dụng chất cấm trong chăn nuôi; sử dụng kháng sinh cấm trong nuôi trồng thủy sản, bảo quản, chế biến thủy sản; sử dụng hóa chất, phụ gia thực phẩm ngoài danh mục. Chấn chỉnh việc giết mổ, vận chuyển, kinh doanh thịt gia súc, gia cầm nhằm giảm thiểu ô nhiễm vi sinh vật có hại.

- Cơ chế phối hợp giữa các cơ quan cấp tỉnh và cấp huyện; các Hội, Tổ chức đoàn thể về công tác quản lý an toàn thực phẩm được tăng cường và có hiệu quả.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, TRỌNG ĐIỂM

1. Công tác chỉ đạo, điều hành và xây dựng cơ chế chính sách

Tăng cường triển khai thực hiện tốt các văn bản: Chỉ thị số 09/CT-TU ngày 08/8/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số: 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm. Gắn kết chặt chẽ việc chỉ đạo điều hành công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản với nhiệm vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới, cụ thể:

- Tiếp tục đẩy mạnh tổ chức sản xuất tập trung các sản phẩm chủ lực theo chuỗi giá trị gắn với ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ và hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến (GAP, HACCP, ISO 22000...).

- Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tỉnh thực hiện tốt các chương trình phối hợp, tuyên truyền, vận động, giám sát sản xuất, kinh doanh nông sản an toàn; trọng điểm là các hộ sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ; các xã triển khai thực hiện tốt chỉ tiêu 17.8 tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất kinh doanh tuân thủ các quy định về an toàn thực phẩm.

- Triển khai kịp thời đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo về chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp liên ngành trong các hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát chất lượng an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.

2. Thông tin, truyền thông về an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn

- Tuyên truyền, phổ biến các văn bản liên quan đến an toàn thực phẩm, các quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về sản xuất kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn cũng như các quy định về xử phạt hành chính, xử lý hình sự đối với các hành vi vi phạm về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

- Tuyên truyền, tập huấn, hỗ trợ, vận động tổ chức, cá nhân áp dụng các quy trình quản lý chất lượng tiên tiến như VietGAP, GMP, SSOP... trong sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản. Công khai kết quả kiểm tra xếp loại và định kỳ các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và sản phẩm thực phẩm nông lâm thủy sản trên cổng thông tin điện tử các cơ quan chức năng.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan truyền thông cung cấp thông tin đầy đủ kịp thời phản ánh đúng đắn công tác quản lý vật tư nông nghiệp và bảo đảm an toàn thực phẩm; tăng cường truyền thông, quảng bá nông sản thực phẩm an toàn được kiểm soát theo chuỗi trên các phương tiện thông tin đại chúng để người tiêu dùng biết và lựa chọn; đồng thời công bố đầy đủ kết quả điều tra, truy xuất và xử lý các vụ việc vi phạm được phát hiện về an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản; phối hợp chặt chẽ với Đài Phát thanh và Truyền hình An Giang, các cơ quan truyền thông đại chúng công khai các cơ sở, sản phẩm vi phạm quy định về an toàn thực phẩm.

3. Giám sát, kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm

- Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu. Xử lý kịp thời các tập thể, cá nhân vi phạm, thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý theo tinh thần Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- Phân cấp và hướng dẫn cho cấp huyện/xã tổ chức triển khai ký cam kết cơ sở ban đầu nhỏ lẻ sản xuất đảm bảo an toàn thực phẩm theo Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT quy định điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm và phương thức quản lý đối với các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ. Tăng cường kiểm tra an toàn thực phẩm tại các chợ đầu mối, các cơ sở chuyên kinh doanh nông lâm thủy sản.

- Tổ chức kiểm tra, phân loại 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và sản phẩm nông lâm thủy sản; tái kiểm tra 100% cơ sở loại C và xử lý dứt điểm cơ sở tái kiểm tra vẫn xếp loại C (thông báo tới cơ quan có thẩm quyền đề nghị thu hồi giấy đăng ký kinh doanh đối với cơ sở xếp loại C không khắc phục sau tái kiểm tra) theo Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT ngày 03 tháng 12 năm 2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định việc kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và kiểm tra, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

- Tổ chức triển khai thực hiện lấy mẫu giám sát an toàn thực phẩm, tập trung vào thực phẩm tươi sống (rau, củ, quả, thịt, thủy sản) theo Thông tư số 08/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông

thôn quy định giám sát vệ sinh an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản) nhằm kịp thời phát hiện, cảnh báo và điều tra, truy xuất, xử lý tận gốc đối với nông sản thực phẩm không đảm bảo an toàn.

- Xây dựng và trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch thanh tra theo quy định. Chuyển mạnh từ thanh tra theo kế hoạch sang thanh tra đột xuất và tập trung vào các công đoạn có nguy cơ cao trong toàn bộ chuỗi ngành hàng như lưu thông, buôn bán vật tư nông nghiệp; sản xuất ban đầu; giết mổ gia súc, gia cầm; sơ chế, chế biến nông sản, thủy sản nhỏ lẻ trên cơ sở có phối hợp chặt chẽ với các đơn vị có liên quan, tránh kiểm tra chồng chéo, trùng lặp.

- Tăng cường phối hợp với Công an tỉnh điều tra, triệt phá dứt điểm các đường dây nhập lậu, tàng trữ, lưu thông, buôn bán chất cấm, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y ngoài danh mục; các tổ chức, cá nhân sử dụng chất cấm trong chăn nuôi, tiêm thuốc an thần vào gia súc trước khi giết mổ. Phối hợp chặt chẽ giữa các Sở, ngành như: Nông nghiệp và PTNT, Y tế, Công Thương trong quản lý, kiểm soát ngăn chặn lạm dụng hóa chất công nghiệp, nguyên liệu kháng sinh trong sản xuất, chế biến, bảo quản nông sản thực phẩm.

- Tổ chức kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm, thực hiện Tháng hành động vì an toàn thực phẩm, các dịp lễ, tết Trung thu năm 2018 theo kế hoạch của Ban Chỉ đạo liên ngành tỉnh về vệ sinh an toàn thực phẩm.

4. Chỉ đạo tổ chức sản xuất, hỗ trợ kết nối sản xuất và kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản an toàn

- Tiếp tục triển khai Đề án xây dựng và phát triển chuỗi cung ứng nông sản thực phẩm an toàn theo Quyết định số 3075/QĐ-BNN-QLCL ngày 20/7/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành hướng dẫn xác nhận sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn; Chương trình phối hợp phát triển chuỗi cung cấp rau, thịt cho thành phố Hồ Chí Minh và mở rộng Chương trình sang một số đô thị lớn khác.

- Tiếp tục rà soát, bổ sung quy hoạch, xây dựng và tổ chức triển khai các đề án vùng sản xuất nông nghiệp tập trung, liên kết chuỗi giá trị, gắn với ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, áp dụng quy trình, tiêu chuẩn thực hành nông nghiệp tốt (VietGAP, VietGAHP, Global GAP) và hệ thống quản lý an toàn thực phẩm tiên tiến (như ISO 22000, HACCP...). Cung cấp thông tin về các cơ sở sản xuất nông thủy sản đã được chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm và các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến khác; thông tin về các chuỗi cung cấp thực phẩm an toàn cho các đơn vị, ngành liên quan để thiết lập liên kết các cơ sở này với các kênh phân phối sản phẩm;

- Hướng dẫn cơ sở sản xuất kinh doanh quy trình sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản bảo đảm an toàn thực phẩm; hỗ trợ áp dụng thực hành nông nghiệp tốt (VietGAP, VietGAHP, GlobalGAP), thực hành sản xuất tốt (GMP), HACCP trong sản xuất kinh doanh thực phẩm nông thủy sản. Phối hợp với Sở, Ngành đơn vị có liên quan tổ chức xúc tiến thương mại, kết nối sản xuất – tiêu thụ sản phẩm an toàn và quảng bá sản phẩm an toàn.

5. Tổ chức lực lượng, nâng cao năng lực

- Rà soát hoàn thiện phân công, phân cấp quản lý an toàn thực phẩm trong hệ thống từ cấp tỉnh đến cấp huyện xã theo Công văn 278/TTg - KGVX ngày 28/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện Nghị quyết số 43/2017/QH14 ngày 21/6/2017 của Quốc hội về an toàn thực phẩm; Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.

- Tổ chức đào tạo nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác quản lý, thanh tra, kiểm nghiệm về chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản. Tăng cường tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác quản lý an toàn thực phẩm lĩnh vực nông nghiệp các huyện, thị, thành phố.

6. Tiến độ thực hiện

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời hạn hoàn thành
1	Công tác chỉ đạo điều hành			
1.1	Tổ chức sản xuất tập trung các sản phẩm chủ lực theo chuỗi giá trị gắn với ứng dụng công nghệ cao, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến vào sản xuất nhằm nâng cao chất lượng, bảo đảm an toàn thực phẩm.	Sở Nông nghiệp và PTNT		Cả năm
1.2	Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam thực hiện tốt các chương trình phối hợp, tuyên truyền, vận động, giám sát sản xuất, kinh doanh nông sản an toàn	Sở Nông nghiệp và PTNT	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh	Cả năm
1.3	Các xã triển khai thực hiện tốt chỉ tiêu 17.8 tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất kinh doanh tuân thủ các quy định về an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp.	Sở Nông nghiệp và PTNT		Quý III/2018
1.4	Triển khai hiệu quả công tác phối hợp liên ngành trong các hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát chất lượng an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản	Sở Nông nghiệp và PTNT	Công an tỉnh	Theo kế hoạch được duyệt

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời hạn hoàn thành
2	Công tác thông tin, truyền thông về an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn			
2.1	Tuyên truyền, phổ biến các văn bản Quy phạm pháp luật liên quan đến ATTP, các quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật và các quy định về xử phạt hành chính đối với các hành vi vi phạm về ATTP theo quy định của pháp luật.	Sở Nông nghiệp và PTNT		Cả năm
2.2	Chủ động phối hợp với cơ quan truyền thông cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời phản ánh đúng công tác quản lý vật tư nông nghiệp và đảm bảo an toàn thực phẩm.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Thông tin -Truyền thông; Đài phát thanh-Truyền hình; Báo An Giang	Cả năm
2.3	Công khai kết quả phân loại A, B, C cập nhật thông tin các chuỗi cung cấp thực phẩm an toàn, các cơ sở bày bán, phân phối sản phẩm nông lâm thủy sản được kiểm soát an toàn thực phẩm theo chuỗi, được xác nhận an toàn.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Thông tin -Truyền thông; Đài phát thanh-Truyền hình; Báo An Giang	Khi có kết quả giám sát, kiểm tra phân loại
2.4	Thông tin, quảng bá về các cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm an toàn, phổ biến người tiêu dùng hiểu biết và ủng hộ sản phẩm an toàn đã được xác nhận.	Sở Thông tin - Truyền thông; Đài phát thanh-Truyền hình; Báo An	Sở Nông nghiệp và PTNT	Cả năm

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời hạn hoàn thành
		Giang		
3	Công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra			
3.1	Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra phù hợp với Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.	Sở Nông nghiệp và PTNT		Theo kế hoạch
3.2	Phân cấp và hướng dẫn cho cấp huyện/xã tổ chức triển khai Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT quy định điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm và phương thức quản lý đối với các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ.	Sở Nông nghiệp và PTNT		Quý III/2018
3.3	Tổ chức kiểm tra điều kiện an toàn thực phẩm các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh thực phẩm, theo Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT và Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT. Thanh tra xử lý vi phạm đối với cơ sở loại C, tái kiểm tra vẫn xếp loại C.	Sở Nông nghiệp và PTNT		Cả năm
3.4	Phối hợp với Công an tỉnh điều tra, triệt phá dứt điểm các đường dây nhập lậu, tàng trữ, lưu thông, buôn bán chất cấm, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y ngoài danh mục được phép sử dụng trong trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Công an tỉnh	Theo kế hoạch được duyệt
3.5	Tổ chức thanh tra đột xuất cơ sở sản	Sở Nông		Theo kế

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời hạn hoàn thành
	xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp, sản phẩm nông lâm thủy sản, tập trung vào cơ sở lưu thông buôn bán thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, sản phẩm xử lý cải tạo môi trường nuôi trồng thủy sản, lò giết mổ, cơ sở kinh doanh thực phẩm tươi sống nhằm kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm vi phạm.	nghiệp và PTNT		hoạch được duyệt
3.6	Tăng cường kiểm tra an toàn thực phẩm tại các chợ đầu mối, các cơ sở chuyên kinh doanh nông lâm thủy sản.	Sở Nông nghiệp và PTNT		Cả năm
3.7	Tổ chức giám sát an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản rủi ro cao, tiêu thụ nhiều theo Thông tư 08/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định giám sát vệ sinh an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản) nhằm kịp thời phát hiện, cảnh báo và điều tra, truy xuất, xử lý tận gốc đối với nông sản thực phẩm không đảm bảo an toàn.	Sở Nông nghiệp và PTNT		Cả năm
4	Chỉ đạo tổ chức sản xuất, tiêu thụ nông sản thực phẩm an toàn			
4.1	Tiếp tục triển khai Đề án xây dựng và phát triển chuỗi cung ứng nông sản thực phẩm an toàn; Chương trình phối hợp phát triển chuỗi cung cấp rau, thịt cho thành phố Hồ Chí Minh và mở rộng Chương trình sang một số đô thị lớn khác.	Sở Nông nghiệp và PTNT		Theo kế hoạch
4.2	Tiếp tục rà soát, bổ sung quy hoạch, xây dựng và tổ chức triển khai các đề án vùng sản xuất nông nghiệp tập trung, liên kết chuỗi giá trị, gắn với	Sở Nông nghiệp và PTNT		Cả năm

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời hạn hoàn thành
	ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, áp dụng quy trình, tiêu chuẩn thực hành nông nghiệp tốt (VietGap, VietGAHP, Global GAP) và hệ thống quản lý an toàn thực phẩm tiên tiến (như ISO 22000, HACCP...).			
4.3	Phổ biến, vận động người dân, doanh nghiệp áp dụng quy trình sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản bảo đảm an toàn thực phẩm; hỗ trợ áp dụng thực hành nông nghiệp tốt (VietGap, VietGAHP, Global GAP), thực hành sản xuất tốt (GMP), HACCP trong sản xuất kinh doanh thực phẩm nông thủy sản.	Sở Nông nghiệp và PTNT		Cả năm
5	Tổ chức lực lượng, nâng cao năng lực			
	Tổ chức đào tạo, đào tạo nâng cao cho cán bộ tham gia quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản tại địa phương về nghiệp vụ giám sát kiểm tra, thanh tra chuyên ngành, xử lý vi phạm qui định bảo đảm chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.	Sở Nông nghiệp và PTNT		Cả năm

III. KINH PHÍ VÀ NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN.

1. Kinh phí do Sở Nông nghiệp và PTNT quản lý và đã được phân bổ là: **1.259.000.000 đồng** (Một tỷ, hai trăm, năm mươi chín triệu đồng), bao gồm:

- Kinh phí từ ngân sách Nhà nước: 290 triệu đồng
- Kinh phí từ Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số là : 969 triệu đồng

2. Kinh phí của Sở Thông tin- Truyền thông phục vụ công tác tuyên truyền theo kế hoạch này được sử dụng từ nguồn đơn vị được phân bổ.

3. Đài phát thanh- Truyền hình, Báo An Giang ưu tiên bố trí nguồn kinh phí phục vụ cho tuyên truyền theo Kế hoạch này.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và PTNT

- Phân công nhiệm vụ cụ thể theo chức năng nhiệm vụ cho các đơn vị trực thuộc Sở triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ đề ra. Hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp tại các địa phương.

- Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành liên quan kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp, sản phẩm nông lâm thủy sản; chú trọng kiểm tra việc lưu thông, kinh doanh, sử dụng chất cấm trong trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản.

- Phối hợp với các cơ quan thông tin, truyền thông cung cấp thông tin cho cơ quan báo chí, đài truyền hình, đẩy mạnh công tác tuyên truyền an toàn thực phẩm.

- Phối hợp với Sở Công Thương tổ chức các hội nghị về xúc tiến thương mại, kết nối sản xuất - tiêu thụ sản phẩm, truyền thông, quảng bá nông thủy sản thực phẩm an toàn.

- Định kỳ hàng quý, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản) kết quả thực hiện trong đó nêu rõ những việc đã hoàn thành, chưa hoàn thành, nguyên nhân, đề xuất giải pháp tiếp tục hoàn thiện.

- Tổng kết theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để đánh giá kết quả triển khai kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2018; thống nhất giải pháp, biện pháp khắc phục các khó khăn, vướng mắc trong thực hiện làm cơ sở cho việc triển khai kế hoạch giai đoạn tiếp theo.

2. Sở Y tế

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT và các cơ quan liên quan tổ chức hiệu quả các hoạt động phối hợp liên ngành phục vụ việc truy xuất nguồn gốc, điều tra và khắc phục sự cố về an toàn thực phẩm liên quan đến sản phẩm nông sản thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn các nhà hàng, khách sạn, bếp ăn tập thể, trường học sử dụng thực phẩm nông lâm thủy sản của các vùng sản xuất đã được các cơ quan chức năng kiểm tra, giám sát xác nhận sản phẩm an toàn; khuyến cáo người dân mua sản phẩm nông lâm thủy sản đảm bảo an toàn thực phẩm.

3. Sở Công Thương

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT và các cơ quan liên quan thực hiện thanh tra, kiểm tra điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản tại các chợ, siêu thị trên địa bàn tỉnh; phòng chống hàng nhập lậu, gian lận thương mại đối với sản phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường hoạt động xúc tiến thương mại, thiết lập liên kết sản xuất - tiêu dùng, quảng bá sản phẩm an toàn; tổ chức tiêu thụ sản phẩm đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm.

4. Trách nhiệm Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh truyền hình An Giang, Báo An Giang, Phân xã An Giang

- Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo, định hướng hệ thống Đài truyền thanh trong tỉnh tăng cường đưa các tin, bài về hoạt động an toàn thực phẩm, thông báo kết quả kiểm tra các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm, các cơ sở vi phạm quy định ATTP trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên ngành có liên quan để tuyên truyền các quy định về an toàn thực phẩm, tác hại của thực phẩm mất an toàn; phổ biến đến người tiêu dùng hiểu biết và ủng hộ sản phẩm an toàn đã được xác nhận.

- Đài phát thanh Truyền hình An Giang đưa các thông điệp tuyên truyền theo từng chuyên đề, nội dung thông điệp tuyên truyền và hình ảnh do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cung cấp.

5. Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị có liên quan thẩm định dự toán, hỗ trợ tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị quyết toán kinh phí theo quy định và đúng tiến độ.

6. Công an tỉnh: Tiếp tục thực hiện quy chế phối hợp với các đơn vị quản lý an toàn thực phẩm. Tăng cường công tác phối hợp với các ngành chức năng kiểm soát chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm đối với các sản phẩm, thực phẩm lưu thông trên địa bàn tỉnh. Phát hiện, điều tra xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về ATTP.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Phối hợp với các đơn vị chuyên ngành của Sở Nông nghiệp và PTNT trong công tác thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm về chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.

- Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và PTNT/Kinh tế đôn đốc, giám sát việc tổ chức triển khai Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT quy định điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm và phương thức quản lý đối với các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ theo phân cấp trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố.

- Chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch bố trí nguồn kinh phí thực hiện.

- Định kỳ và đột xuất báo cáo về UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và PTNT) kết quả thực hiện, trong đó nêu rõ những việc đã hoàn thành, chưa hoàn thành, nguyên nhân và đề xuất các giải pháp tiếp tục hoàn thiện.

8. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh An Giang, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân và các hội viên tích cực tham gia các hoạt động đảm bảo thực hiện thành công Năm hành động đảm bảo an toàn thực phẩm trong nông nghiệp trên địa bàn tỉnh; xây dựng các phong trào thi đua, hưởng ứng và tham gia xây dựng các mô hình sản xuất đảm bảo an toàn thực phẩm điển tại địa phương.

- Triển khai Chương trình phối hợp số 526/CTPH-CP-HNDVN-HLHPNVN về Tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn vì

sức khỏe cộng đồng giai đoạn 2017 – 2020 với các đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động hội viên sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn; vận động hội viên ký cam kết về sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn và giám sát tuân thủ quy định về an toàn thực phẩm; tích cực tham gia hợp tác liên kết trong sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng các Sở, ngành có liên quan, Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNN;
- TT.UBND tỉnh;
- Cục QLCL NLS và TS – Bộ NN và PTNT;
- Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Y tế, Sở Công Thương; Sở Tài chính;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Công An tỉnh, UBMTTQVN An Giang;
- Đài PT-TH An Giang, Báo An Giang;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh;
- Chi cục QLCL NLS và TS
- UBND huyện, thị xã, thành phố
- Lưu: VT

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Lâm Quang Thi